

**BẢNG ĐIỂM THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2025-2026**

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
1	006001	TRẦN THỊ MỸ ÁI	09/12/2010	THPT Đắk Mil	4.25	3.20	3.00		
2	006002	HOÀNG MỸ AN	11/05/2010	THPT Đắk Mil	3.50	3.20	4.40		
3	006003	LÊ BẢO AN	01/10/2009	THPT Đắk Mil	6.00	4.00	2.40		
4	006004	LÊ PHAN THẢO AN	15/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	5.60	9.80		
5	006005	NGUYỄN VĂN AN	02/01/2010	THPT Đắk Mil	3.00	2.70	2.40		
6	006006	Y - SU RI AN	15/03/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.20	2.40		
7	006007	HUỲNH NHƯ HOÀI ÂN	01/10/2010	THPT Đắk Mil	7.00	5.45	5.20		
8	006008	BÙI DIỆU ANH	19/10/2009	THPT Đắk Mil	8.25	5.55	3.20		
9	006009	CHU PHƯƠNG ANH	07/12/2010	THPT Đắk Mil	7.25	7.50	6.00		
10	006010	HỒ TUẤN ANH	22/03/2010	THPT Đắk Mil	3.00	3.20	2.80		
11	006011	HUỲNH PHẠM TRÂM ANH	03/06/2010	THPT Đắk Mil	6.00	1.85	2.40		
12	006012	LÊ HOÀNG QUỲNH ANH	11/10/2010	THPT Đắk Mil	6.25	3.25	4.20		
13	006013	MAI NGUYỄN QUỲNH ANH	28/09/2010	THPT Đắk Mil	8.75	5.90	7.80		
14	006014	NGÔ QUỲNH ANH	18/08/2010	THPT Đắk Mil	7.25	6.40	5.60		
15	006015	NGUYỄN NỮ HOÀNG ANH	22/07/2010	THPT Đắk Mil	6.75	5.15	5.40		
16	006016	PHẠM LÊ HẢI ANH	02/09/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.45	2.40		
17	006017	PHAN HOÀNG TRÂM ANH	10/08/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.75	5.40		
18	006018	PHAN MINH ANH	19/01/2010	THPT Đắk Mil	6.25	7.20	9.20		
19	006019	TRƯƠNG BẢO ANH	29/03/2008	THPT Đắk Mil	2.50	3.35	2.60		
20	006020	TRƯƠNG THẾ ANH	15/04/2010	THPT Đắk Mil	4.25	5.85	2.40		
21	006021	TRƯƠNG TUẤN ANH	16/06/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.35	3.80		
22	006022	VÕ TUẤN ANH	05/11/2010	THPT Đắk Mil	7.50	6.10	3.80		
23	006023	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	05/01/2010	THPT Đắk Mil	6.00	3.20	3.20		
24	006024	TRẦN NGỌC ÁNH	02/09/2010	THPT Đắk Mil	6.75	7.90	6.20		
25	006025	TRƯƠNG MINH ÁNH	28/09/2009	THPT Đắk Mil	5.00	4.80	3.60		
26	006026	TRẦN NGUYỄN HẢI ÂU	20/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	3.10	3.40		
27	006027	PHẠM NGUYỄN THIÊN BÂN	02/06/2010	THPT Đắk Mil	5.25	3.60	2.80		
28	006028	ĐẶNG HÀ KHÁNH BĂNG	10/01/2010	THPT Đắk Mil	7.00	6.65	4.40		
29	006029	ĐẶNG NỮ HOÀI BĂNG	27/03/2010	THPT Đắk Mil	7.50	4.40	6.20		
30	006030	LÊ KHÁNH BĂNG	03/04/2010	THPT Đắk Mil	6.75	6.80	7.60		
31	006031	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH BĂNG	01/01/2010	THPT Đắk Mil	6.00	6.70	7.60		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
32	006032	PHẠM HÀ KHÁNH BĂNG	24/04/2010	THPT Đắk Mil	3.25	3.35	3.60		
33	006033	PHẠM NGỌC KHÁNH BĂNG	20/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	5.05	4.80		
34	006034	ĐINH GIA BẢO	15/04/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.70	7.60		
35	006035	NGÔ GIA BẢO	30/01/2010	THPT Đắk Mil	6.25	5.70	4.60		
36	006036	NGÔ LÊ GIA BẢO	16/12/2010	THPT Đắk Mil	3.00	3.90	3.00		
37	006037	NGUYỄN GIA BẢO	02/09/2010	THPT Đắk Mil	5.25	5.60	4.40		
38	006038	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN BẢO	20/11/2010	THPT Đắk Mil	3.50	2.45	1.60		
39	006039	PHẠM GIA BẢO	28/10/2010	THPT Đắk Mil	5.75	7.55	8.20		
40	006040	PHẠM HUỖNH GIA BẢO	01/01/2010	THPT Đắk Mil	3.50	2.60	2.80		
41	006041	TRẦN GIA BẢO	10/10/2010	THPT Đắk Mil	4.25	3.55	1.40		
42	006042	TRẦN THANH BÌNH	07/04/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.60	2.80		
43	006043	TRẦN CHÂN	21/09/2010	THPT Đắk Mil	7.00	5.65	7.20		
44	006044	BẠCH HUYỀN CHÂU	26/07/2010	THPT Đắk Mil	7.50	5.25	4.60		
45	006045	NGUYỄN KIỀU CHÂU	16/03/2010	THPT Đắk Mil	6.25	4.00	5.60		
46	006046	LÊ THỊ CHI	06/04/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.25	4.80		
47	006047	Y - XA CHIN	25/02/2010	THPT Đắk Mil	3.00	3.40	2.80		
48	006048	NGUYỄN HẢI CHUNG	17/10/2010	THPT Đắk Mil	4.00	5.15	4.00		
49	006049	ĐẶNG PHÚC LINH CƠ	23/11/2010	THPT Đắk Mil	7.00	6.25	7.00		
50	006050	CHU NGUYỄN CHÍ CÔNG	29/10/2010	THPT Đắk Mil	7.00	4.15	3.00		
51	006051	LÊ ĐỖ THÀNH CÔNG	25/06/2010	THPT Đắk Mil	7.25	7.05	7.60		
52	006052	LÊ ĐỨC CƯỜNG	10/06/2008	THPT Đắk Mil	2.25	4.35	3.40		
53	006053	NGUYỄN CƯỜNG	01/01/2010	THPT Đắk Mil	3.50	4.25	1.60		
54	006054	NGUYỄN ĐÌNH CƯỜNG	24/07/2009	THPT Đắk Mil	5.50	7.50	2.20		
55	006055	NGUYỄN VĂN VIỆT CƯỜNG	13/06/2010	THPT Đắk Mil	6.25	6.50	6.60		
56	006056	ĐINH NGUYỄN MAI ĐAN	01/01/2010	THPT Đắk Mil	8.25	5.65	3.60		
57	006057	HUỖNH LÊ KHÁNH ĐAN	17/07/2010	THPT Đắk Mil	7.50	9.05	7.20		
58	006058	NGUYỄN HOÀNG LINH ĐAN	13/01/2010	THPT Đắk Mil	6.00	5.50	5.40		
59	006059	NGUYỄN NỮ LINH ĐAN	06/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	3.95	2.40		
60	006060	NGUYỄN THANH DẦN	04/03/2010	THPT Đắk Mil	5.25	3.40	2.60		
61	006061	HOÀNG DUY ĐĂNG	02/01/2010	THPT Đắk Mil	7.50	6.35	6.40		
62	006062	NGUYỄN CÔNG KHÁNH ĐĂNG	14/11/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.05	2.60		
63	006063	NGUYỄN ĐÌNH HẢI ĐĂNG	23/06/2010	THPT Đắk Mil	5.75	5.55	7.80		
64	006064	NGUYỄN HOÀNG MINH ĐĂNG	30/05/2010	THPT Đắk Mil	5.00	6.20	5.20		

						Điểm 3 môn thi chung		Môn chuyên	
TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
65	006065	NGUYỄN HOÀNG NHẬT ĐĂNG	02/01/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.20	2.60		
66	006066	NGUYỄN MINH ĐĂNG	30/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.35	Vắng thi		
67	006067	PHẠM HẢI ĐĂNG	10/10/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.25	4.60		
68	006068	TRẦN ĐÌNH HẢI ĐĂNG	09/08/2010	THPT Đắk Mil	4.75	4.70	4.20		
69	006069	TRƯƠNG HẢI ĐĂNG	30/09/2010	THPT Đắk Mil	1.50	3.35	1.80		
70	006070	BÙI TUẤN ĐẠT	11/07/2010	THPT Đắk Mil	4.50	4.20	3.80		
71	006071	NGUYỄN TRẦN TIẾN ĐẠT	01/04/2010	THPT Đắk Mil	5.50	6.55	9.60		
72	006072	TRẦN TIẾN ĐẠT	13/07/2010	THPT Đắk Mil	4.25	3.50	3.40		
73	006073	VÕ TIẾN ĐẠT	05/08/2010	THPT Đắk Mil	4.00	3.30	3.80		
74	006074	NGUYỄN NGỌC BĂNG DI	25/08/2010	THPT Đắk Mil	4.50	5.90	3.40		
75	006075	HỒ MY DIỄM	06/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.80	6.00		
76	006076	HỒ NGUYỄN NGỌC DIỄM	09/06/2010	THPT Đắk Mil	7.00	9.05	8.20		
77	006077	H - DIỆP	10/10/2010	THPT Đắk Mil	2.00	2.50	2.80		
78	006078	NGUYỄN NGỌC DIỆP	27/02/2010	THPT Đắk Mil	4.25	5.25	4.00		
79	006079	TRƯƠNG HỒNG DIỆP	20/09/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.75	4.00		
80	006080	ĐÌNH HOÀNG DIỆU	01/07/2010	THPT Đắk Mil	7.00	3.85	5.00		
81	006081	LÊ TRẦN QUANG DIỆU	05/07/2010	THPT Đắk Mil	3.50	3.65	3.40		
82	006082	TRẦN THỊ HUYỀN DIỆU	19/04/2010	THPT Đắk Mil	7.25	7.60	4.40		
83	006083	NGUYỄN VĂN ĐÌNH	14/03/2010	THPT Đắk Mil	2.75	5.05	4.80		
84	006084	NGUYỄN VĂN DU	02/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	7.60	4.00		
85	006085	BÙI TUẤN ĐỨC	19/05/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.55	2.80		
86	006086	NGUYỄN HỮU ANH ĐỨC	01/10/2010	THPT Đắk Mil	5.25	6.05	8.40		
87	006087	PHẠM ĐỖ HỒNG ĐỨC	07/02/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.95	3.40		
88	006088	TRẦN AN ĐỨC	04/12/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.55	4.20		
89	006089	VŨ NHƯ ĐỨC	26/07/2010	THPT Đắk Mil	4.50	2.55	3.00		
90	006090	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	12/07/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.80	3.60		
91	006091	BÙI TRUNG DŨNG	13/09/2010	THPT Đắk Mil	6.75	5.10	5.40		
92	006092	ĐÌNH QUỐC DŨNG	19/02/2010	THPT Đắk Mil	4.00	4.50	4.40		
93	006093	LÊ TIẾN DŨNG	26/09/2009	THPT Đắk Mil	5.00	3.65	2.20		
94	006094	NGUYỄN ĐĂNG DŨNG	31/07/2010	THPT Đắk Mil	6.00	8.20	4.80		
95	006095	NGUYỄN QUANG DŨNG	01/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.20	3.40		
96	006096	NGUYỄN TIẾN DŨNG	26/05/2010	THPT Đắk Mil	3.25	3.30	2.20		
97	006097	TRẦN ANH DŨNG	12/03/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.90	1.20		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
98	006098	NGUYỄN NHẤT DUY	28/02/2010	THPT Đắk Mil	4.50	4.20	4.00		
99	006099	NGUYỄN QUANG DUY	01/01/2010	THPT Đắk Mil	7.50	6.35	5.20		
100	006100	NGÔ KỶ DUYÊN	27/03/2010	THPT Đắk Mil	8.00	4.75	5.80		
101	006101	NGUYỄN CAO KỶ DUYÊN	01/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	3.40	3.60		
102	006102	NGUYỄN THỊ KỶ DUYÊN	20/01/2010	THPT Đắk Mil	8.00	8.15	9.60		
103	006103	VÕ PHƯƠNG DÝ	01/01/2010	THPT Đắk Mil	6.25	3.85	7.40		
104	006104	VÕ TUẤN EM	05/11/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.70	2.80		
105	006105	HUỖNH THỨC GIA	05/02/2010	THPT Đắk Mil	6.75	5.95	2.60		
106	006106	TRẦN VĂN PHÚ GIA	23/08/2009	THPT Đắk Mil	4.50	4.30	3.20		
107	006107	MAI NGUYỄN TRÀ GIANG	10/10/2010	THPT Đắk Mil	7.75	4.50	4.20		
108	006108	NGUYỄN CAO TRÚC GIANG	30/01/2010	THPT Đắk Mil	7.50	3.70	4.40		
109	006109	NGUYỄN TRẦN TRƯỜNG GIANG	10/09/2010	THPT Đắk Mil	3.50	3.10	2.40		
110	006110	PHẠM LÊ HƯƠNG GIANG	05/01/2010	THPT Đắk Mil	8.75	10.00	9.00		
111	006111	VÕ NGUYỄN GIÁP	22/10/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.00	2.40		
112	006112	Y - A GIM	10/08/2009	THPT Đắk Mil	3.50	1.15	2.80		
113	006113	PHẠM THỊ NGỌC HÀ	05/09/2010	THPT Đắk Mil	5.75	4.30	3.60		
114	006114	TRẦN THUYẾT HÀ	10/01/2010	THPT Đắk Mil	6.75	3.75	2.80		
115	006115	NGUYỄN HOÀNG HẢI	03/01/2010	THPT Đắk Mil	2.50	3.40	2.40		
116	006116	NGUYỄN NỮ HỒNG HÂN	20/10/2010	THPT Đắk Mil	6.00	5.05	4.20		
117	006117	NGUYỄN PHAN GIA HÂN	04/01/2010	THPT Đắk Mil	6.00	3.90	5.40		
118	006118	TRƯƠNG BẢO HÂN	07/09/2010	THPT Đắk Mil	8.50	6.95	6.40		
119	006119	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	19/04/2010	THPT Đắk Mil	8.00	5.70	4.80		
120	006120	VÕ THỊ PHƯƠNG HẠNH	23/07/2010	THPT Đắk Mil	6.50	4.40	3.20		
121	006121	NGUYỄN GIA HÀO	10/01/2010	THPT Đắk Mil	4.00	3.80	4.20		
122	006122	LÊ VU HẠO	04/01/2010	THPT Đắk Mil	3.25	4.25	2.80		
123	006123	LƯU DIỆU HIỀN	16/07/2010	THPT Đắk Mil	7.00	5.95	5.80		
124	006124	NGUYỄN NGỌC KIM HIỀN	03/02/2010	THPT Đắk Mil	6.00	5.15	4.60		
125	006125	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	29/03/2010	THPT Đắk Mil	3.50	3.50	2.20		
126	006126	PHẠM HỒNG HIỆP	06/11/2009	THPT Đắk Mil	2.50	3.60	3.60		
127	006127	BAN VĂN HIẾU	20/08/2010	THPT Đắk Mil	5.50	8.40	6.20		
128	006128	ĐẶNG MINH HOÀNG	08/09/2009	THPT Đắk Mil	4.50	4.35	2.60		
129	006129	HÀ HUY HOÀNG	11/04/2010	THPT Đắk Mil	5.00	5.70	4.40		
130	006130	LÊ HOÀNG	02/03/2010	THPT Đắk Mil	4.00	6.35	4.00		

					Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
131	006131	NGUYỄN CẢNH HOÀNG	27/03/2010	THPT Đắk Mil	3.50	5.05	7.60		
132	006132	NGUYỄN MINH HOÀNG	13/03/2010	THPT Đắk Mil	3.00	4.55	2.40		
133	006133	NGUYỄN VIỆT HỢP	26/04/2010	THPT Đắk Mil	2.25	3.70	2.80		
134	006134	LÊ TRỌNG HÙNG	29/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	8.40	6.40		
135	006135	TRẦN MINH HÙNG	24/05/2010	THPT Đắk Mil	6.00	7.00	4.20		
136	006136	VÕ NGUYỄN HÙNG	08/06/2010	THPT Đắk Mil	7.50	8.35	6.40		
137	006137	DƯƠNG ĐÌNH GIA HÙNG	08/07/2010	THPT Đắk Mil	2.75	3.85	4.00		
138	006138	PHẠM TUẤN HÙNG	08/01/2010	THPT Đắk Mil	5.00	5.00	4.20		
139	006139	TRẦN TUẤN HÙNG	05/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	6.65	6.20		
140	006140	NGUYỄN DUY HƯỜNG	05/09/2010	THPT Đắk Mil	5.00	6.40	5.60		
141	006141	ĐỖ TƯỜNG VIỆT HUY	21/10/2010	THPT Đắk Mil	1.25	2.75	1.80		
142	006142	HỒ GIA HUY	02/09/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.55	4.60		
143	006143	NGUYỄN CÔNG HUY	12/02/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.50	2.40		
144	006144	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	04/01/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.10	2.20		
145	006145	PHẠM QUANG HUY	20/11/2010	THPT Đắk Mil	4.75	2.45	2.20		
146	006146	PHAN QUỐC HUY	02/01/2010	THPT Đắk Mil	6.75	7.75	6.20		
147	006147	TRẦN VŨ GIA HUY	27/10/2010	THPT Đắk Mil	4.00	5.00	2.80		
148	006148	LÊ GIA HUYỀN	10/01/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.65	2.80		
149	006149	NGUYỄN THI THU HUYỀN	09/02/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.25	4.80		
150	006150	TRẦN ÁNH HUYỀN	09/07/2010	THPT Đắk Mil	6.25	4.00	2.80		
151	006151	TRẦN KHÁNH HUYỀN	16/04/2010	THPT Đắk Mil	6.50	7.70	8.60		
152	006152	NGUYỄN ĐỨC BẢO HUỶNH	02/04/2010	THPT Đắk Mil	2.75	3.55	2.40		
153	006153	TRẦN TRỌNG HY	18/08/2010	THPT Đắk Mil	3.75	3.05	2.80		
154	006154	NGUYỄN CAO KHẢI	28/04/2010	THPT Đắk Mil	5.00	6.35	6.60		
155	006155	NÔNG THÊ KHẢI	30/07/2010	THPT Đắk Mil	6.50	3.50	3.40		
156	006156	TRẦN QUANG KHẢI	29/09/2010	THPT Đắk Mil	5.25	3.20	2.20		
157	006157	ĐÀO BẢO KHANG	19/04/2010	THPT Đắk Mil	5.25	3.50	7.40		
158	006158	LÊ NGUYỄN KHANG	14/04/2010	THPT Đắk Mil	3.25	2.80	3.40		
159	006159	PHẠM ĐÌNH BẢO KHANG	07/11/2010	THPT Đắk Mil	4.25	4.50	4.40		
160	006160	PHAN CAO NHƯ KHANH	01/07/2010	THPT Đắk Mil	5.75	2.95	4.20		
161	006161	NGUYỄN ĐẶNG DUY KHOA	10/02/2010	THPT Đắk Mil	6.50	4.25	2.60		
162	006162	VŨ TRỌNG UY KHOA	07/07/2010	THPT Đắk Mil	8.50	8.50	7.60		
163	006163	LÊ ĐĂNG KHÔI	27/10/2010	THPT Đắk Mil	6.50	7.00	9.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
164	006164	NGUYỄN MINH KHÔI	04/06/2010	THPT Đắk Mil	6.75	9.05	9.60		
165	006165	PHẠM ĐỖ ANH KHÔI	16/10/2010	THPT Đắk Mil	3.00	2.70	2.60		
166	006166	CHU ANH KIẾT	19/10/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.00	6.20		
167	006167	LÝ QUỐC KIẾT	26/09/2010	THPT Đắk Mil	4.50	2.95	3.40		
168	006168	NGÔ ANH KIẾT	01/01/2010	THPT Đắk Mil	3.75	3.45	2.60		
169	006169	NGUYỄN GIA KIẾT	30/10/2010	THPT Đắk Mil	4.00	4.80	4.40		
170	006170	NGUYỄN TUẤN KIẾT	14/11/2009	THPT Đắk Mil	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi		
171	006171	NGUYỄN XUÂN KIẾT	16/06/2009	THPT Đắk Mil	6.50	8.40	9.00		
172	006172	TRƯƠNG THỊ HOÀNG KIM	12/08/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.85	5.60		
173	006173	NGUYỄN BẢO LÂM	03/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.10	6.60		
174	006174	NGUYỄN HÀ BẢO LÂM	27/10/2010	THPT Đắk Mil	3.25	2.55	3.40		
175	006175	PHAN DUY LÂM	20/07/2010	THPT Đắk Mil	5.75	3.75	2.80		
176	006176	TRƯƠNG HOÀNG GIA LÂM	06/01/2010	THPT Đắk Mil	4.25	4.35	3.20		
177	006177	CHU VĂN LINH	12/06/2010	THPT Đắk Mil	4.25	3.95	1.60		
178	006178	ĐẶNG TRẦN MỸ LINH	26/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	7.10	6.40		
179	006179	LẠI THỊ TRÚC LINH	08/02/2010	THPT Đắk Mil	7.75	8.65	9.00		
180	006180	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG LINH	18/01/2010	THPT Đắk Mil	8.75	9.10	9.20		
181	006181	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH LINH	08/01/2010	THPT Đắk Mil	6.75	4.55	2.80		
182	006182	NGUYỄN NỮ ÁNH LINH	07/08/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.55	6.80		
183	006183	NHÂM TRẦN PHƯƠNG LINH	21/04/2010	THPT Đắk Mil	8.50	7.70	6.60		
184	006184	PHẠM TRẦN TRÚC LINH	30/05/2010	THPT Đắk Mil	5.25	4.75	3.40		
185	006185	TRẦN HOÀNG LINH	22/09/2010	THPT Đắk Mil	5.50	6.95	4.00		
186	006186	TRẦN MAI DIỆU LINH	27/07/2010	THPT Đắk Mil	6.50	4.55	2.60		
187	006187	TRẦN THỊ DIỆU LINH	20/05/2010	THPT Đắk Mil	8.25	7.55	9.00		
188	006188	LƯƠNG NGUYỄN LINH AN	23/03/2010	THPT Đắk Mil	8.25	6.95	9.60		
189	006189	ĐINH LÊ BẢO LONG	30/06/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.60	2.80		
190	006190	NGÔ LONG	28/05/2010	THPT Đắk Mil	1.75	3.55	1.80		
191	006191	NGUYỄN CAO LONG	29/06/2010	THPT Đắk Mil	5.50	6.55	6.40		
192	006192	NGUYỄN HỮU MINH LONG	02/07/2010	THPT Đắk Mil	4.00	3.80	3.60		
193	006193	HÀ PHI LUÂN	18/01/2010	THPT Đắk Mil	8.25	8.50	6.60		
194	006194	HOÀNG ĐẶNG THẢO LY	10/01/2010	THPT Đắk Mil	8.75	6.25	7.60		
195	006195	HOÀNG THỊ KHA LY	27/03/2010	THPT Đắk Mil	7.50	3.55	4.40		
196	006196	NGUYỄN HOÀNG HẢI LY	01/08/2010	THPT Đắk Mil	7.75	6.95	5.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
197	006197	NGUYỄN NỮ BẢO LY	01/06/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.80	3.80		
198	006198	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	27/07/2010	THPT Đắk Mil	6.75	4.55	4.20		
199	006199	TRẦN KHÁNH LY	14/06/2010	THPT Đắk Mil	7.00	4.45	5.40		
200	006200	HỒ THỊ THIÊN LÝ	21/11/2009	THPT Đắk Mil	7.75	6.20	4.00		
201	006201	NGUYỄN XUÂN MAI	03/10/2010	THPT Đắk Mil	8.25	5.25	5.00		
202	006202	TRẦN TUYẾT MAI	20/05/2010	THPT Đắk Mil	6.75	3.80	5.00		
203	006203	NGUYỄN TIỀN MẠNH	11/12/2010	THPT Đắk Mil	6.25	6.15	7.20		
204	006204	VÕ QUỐC MẠNH	28/01/2010	THPT Đắk Mil	8.50	8.15	7.20		
205	006205	VŨ DUY MẠNH	22/04/2010	THPT Đắk Mil	5.75	4.00	2.40		
206	006206	NGUYỄN HỮU MINH	30/10/2010	THPT Đắk Mil	5.75	5.75	2.40		
207	006207	NGUYỄN NHẬT MINH	31/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.60	7.20		
208	006208	TRẦN PHAN GIA MINH	12/02/2010	THPT Đắk Mil	6.25	8.05	9.40		
209	006209	TRẦN QUANG MINH	26/07/2010	THPT Đắk Mil	4.25	5.35	1.60		
210	006210	BÙI NGỌC UYÊN MY	06/11/2010	THPT Đắk Mil	8.50	4.80	4.20		
211	006211	LÊ HOÀNG TRÀ MY	28/09/2009	THPT Đắk Mil	1.75	2.80	3.80		
212	006212	LÊ NGUYỄN UYÊN MY	22/06/2010	THPT Đắk Mil	8.25	8.60	10.00		
213	006213	NGUYỄN NỮ DIỄM MY	02/09/2010	THPT Đắk Mil	5.25	5.05	4.00		
214	006214	NGUYỄN NỮ TRÀ MY	16/05/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.40	3.40		
215	006215	NGUYỄN TRÀ MY	24/01/2010	THPT Đắk Mil	8.00	8.40	4.40		
216	006216	THẠCH NGUYỄN HÀ MY	25/12/2010	THPT Đắk Mil	8.00	5.80	4.60		
217	006217	TRẦN HUYỀN MY	12/08/2010	THPT Đắk Mil	7.50	6.90	6.20		
218	006218	TRƯƠNG DIỄM MY	11/01/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.30	4.60		
219	006219	DƯƠNG TUỆ MỸ	20/10/2010	THPT Đắk Mil	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi		
220	006220	HÀ TRẦN LY NA	14/05/2010	THPT Đắk Mil	7.00	8.60	6.80		
221	006221	NGÔ PHẠM BẢO NA	30/10/2010	THPT Đắk Mil	7.75	9.25	9.20		
222	006222	NGUYỄN BẢO NAM	30/08/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.75	4.80		
223	006223	NGUYỄN HOÀNG ĐẠI NAM	19/09/2010	THPT Đắk Mil	7.00	7.75	8.80		
224	006224	VÕ NGUYỄN HOÀNG NAM	27/02/2010	THPT Đắk Mil	4.75	8.05	7.40		
225	006225	LÊ ĐÌNH THANH NGA	25/01/2010	THPT Đắk Mil	4.00	3.90	5.60		
226	006226	NGUYỄN QUỲNH NGA	03/05/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.30	4.00		
227	006227	BÙI HOÀNG KIM NGÂN	18/03/2010	THPT Đắk Mil	6.75	4.05	3.40		
228	006228	NGUYỄN BÙI KIM NGÂN	20/05/2010	THPT Đắk Mil	3.50	3.90	4.00		
229	006229	NGUYỄN NỮ KIM NGÂN	02/03/2010	THPT Đắk Mil	8.50	6.95	7.60		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
230	006230	TRẦN KIM NGÂN	02/09/2010	THPT Đắk Mil	6.25	4.45	2.60		
231	006231	VĂN TRẦN BẢO NGÂN	12/10/2010	THPT Đắk Mil	5.50	4.30	5.00		
232	006232	ĐẶNG LINH PHÚC NGHIỆP	23/11/2010	THPT Đắk Mil	6.00	7.05	7.20		
233	006233	LÊ VĂN NGỌC	05/02/2010	THPT Đắk Mil	1.50	1.15	1.80		
234	006234	LƯƠNG XUÂN KHÁNH NGỌC	14/10/2010	THPT Đắk Mil	7.00	6.15	5.60		
235	006235	MAI LÊ BẢO NGỌC	08/04/2010	THPT Đắk Mil	7.00	8.25	9.20		
236	006236	NGUYỄN DOÃN BÍCH NGỌC	11/05/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.80	6.80		
237	006237	TRẦN MỸ NGỌC	30/07/2010	THPT Đắk Mil	8.25	5.85	9.00		
238	006238	ĐẶNG THỊ TRÚC NGUYÊN	02/09/2010	THPT Đắk Mil	7.50	5.50	4.40		
239	006239	DƯƠNG NGUYỄN THẢO NGUYÊN	01/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	5.60	6.20		
240	006240	LÊ HOÀNG PHƯƠNG NGUYÊN	28/05/2010	THPT Đắk Mil	8.75	7.60	9.20		
241	006241	LỤC NGUYỄN HOÀNG NGUYÊN	10/08/2010	THPT Đắk Mil	7.25	7.55	8.60		
242	006242	MAI ĐÌNH NGUYÊN	23/01/2010	THPT Đắk Mil	6.25	3.30	4.00		
243	006243	NGUYỄN HẢI NGUYÊN	18/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	8.15	4.80		
244	006244	NGUYỄN HOÀNG NGUYÊN	01/01/2010	THPT Đắk Mil	5.75	6.55	7.60		
245	006245	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN	13/04/2010	THPT Đắk Mil	4.25	2.35	5.40		
246	006246	NGUYỄN TRUNG NGUYÊN	21/11/2010	THPT Đắk Mil	7.00	7.65	9.40		
247	006247	NGUYỄN TRUNG NGUYÊN	28/12/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.70	3.20		
248	006248	PHAN TRUNG NGUYÊN	26/09/2010	THPT Đắk Mil	6.25	6.95	8.60		
249	006249	KỶ KÍNH THIỆN NHÂN	12/09/2010	THPT Đắk Mil	6.00	7.05	8.40		
250	006250	LÝ THÀNH NHÂN	12/08/2010	THPT Đắk Mil	6.25	5.35	3.80		
251	006251	NGUYỄN PHẠM THIỆN NHÂN	30/09/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.50	5.80		
252	006252	ĐÌNH NHƯ MINH NHẬT	20/01/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.40	3.80		
253	006253	NGUYỄN LONG NHẬT	11/01/2009	THPT Đắk Mil	4.50	3.30	3.80		
254	006254	TRẦN MINH NHẬT	01/01/2010	THPT Đắk Mil	3.75	5.70	2.20		
255	006255	HÀ NHI	15/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	3.20	3.00		
256	006256	LÊ NGỌC NHI	25/06/2010	THPT Đắk Mil	6.50	7.00	5.00		
257	006257	NGUYỄN HOÀI ÁNH NHI	09/02/2010	THPT Đắk Mil	4.25	3.05	3.20		
258	006258	VÕ NỮ BÍCH NHI	14/03/2010	THPT Đắk Mil	7.50	8.10	6.40		
259	006259	TRẦN TÚ NHIÊN	11/03/2010	THPT Đắk Mil	8.00	9.60	9.60		
260	006260	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	12/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	5.40	5.20		
261	006261	THÁI BẠCH DIỄM NHƯ	22/03/2010	THPT Đắk Mil	5.50	2.75	4.20		
262	006262	H - NHŨY	01/10/2010	THPT Đắk Mil	1.25	2.45	2.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
263	006263	HUỖNH THÀNH NINH	20/03/2010	THPT Đắk Mil	5.50	3.50	1.60		
264	006264	NGUYỄN NGỌC HÂN NY	01/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	3.55	4.40		
265	006265	LƯU VŨ DUY PHÁT	20/09/2010	THPT Đắk Mil	3.50	4.80	2.00		
266	006266	DƯƠNG ĐÌNH PHONG	11/07/2010	THPT Đắk Mil	7.50	7.65	8.60		
267	006267	NGUYỄN QUỐC PHONG	21/01/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.95	4.20		
268	006268	NGUYỄN TẤN PHONG	09/09/2010	THPT Đắk Mil	4.00	7.75	4.00		
269	006269	NGUYỄN THÁI PHONG	24/10/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.90	1.80		
270	006270	BẠCH ĐÌNH GIA PHÚ	09/08/2010	THPT Đắk Mil	4.50	8.30	8.00		
271	006271	ĐẬU KHÁNH PHÚC	07/06/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.55	3.60		
272	006272	HỒ NGỌC THIÊN PHÚC	25/03/2010	THPT Đắk Mil	5.00	5.90	4.40		
273	006273	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	23/07/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.90	4.40		
274	006274	PHẠM HỒNG PHÚC	13/01/2010	THPT Đắk Mil	3.00	2.90	2.40		
275	006275	NGUYỄN THIÊN PHƯỚC	23/09/2010	THPT Đắk Mil	5.50	8.15	4.80		
276	006276	NGUYỄN HOÀNG UYÊN PHƯƠNG	12/08/2010	THPT Đắk Mil	7.50	5.20	7.00		
277	006277	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	23/06/2010	THPT Đắk Mil	8.50	8.50	6.60		
278	006278	PHẠM THỊ MAI PHƯƠNG	11/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.25	2.20		
279	006279	VŨ MAI PHƯƠNG	03/07/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.80	3.60		
280	006280	MAI THỊ BÍCH PHƯƠNG	05/06/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.35	3.00		
281	006281	LÊ QUÂN	24/12/2009	THPT Đắk Mil	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi		
282	006282	NGUYỄN NHẬT ANH QUÂN	05/02/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.35	3.20		
283	006283	TRẦN LÊ DUY QUANG	30/07/2010	THPT Đắk Mil	5.00	5.60	4.20		
284	006284	NGUYỄN ANH QUỐC	04/06/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.65	2.00		
285	006285	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG QUYÊN	24/11/2010	THPT Đắk Mil	5.50	3.55	3.60		
286	006286	TRẦN THỰC QUYÊN	20/07/2010	THPT Đắk Mil	8.00	7.05	8.40		
287	006287	NGUYỄN VĂN QUYÊN	06/04/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.20	3.20		
288	006288	HÀ NỮ CHÂU QUỲNH	26/02/2010	THPT Đắk Mil	5.25	3.40	3.20		
289	006289	NGUYỄN NGỌC DIỄM QUỲNH	23/03/2010	THPT Đắk Mil	7.00	5.70	6.20		
290	006290	NGUYỄN NỮ DIỄM QUỲNH	19/02/2010	THPT Đắk Mil	6.75	4.40	3.00		
291	006291	NGUYỄN THỊ TÚ QUỲNH	03/07/2010	THPT Đắk Mil	7.00	6.30	4.20		
292	006292	ĐÌNH LÊ QUỲNH ANH	20/05/2010	THPT Đắk Mil	7.00	3.75	5.20		
293	006293	Y - RABY	30/08/2010	THPT Đắk Mil	5.00	4.95	2.80		
294	006294	Y - A SÁCH	18/02/2010	THPT Đắk Mil	2.75	2.70	1.80		
295	006295	NGUYỄN ANH SANG	30/10/2009	THPT Đắk Mil	0.25	2.15	3.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
296	006296	NGUYỄN SON	23/01/2010	THPT Đắk Mil	7.25	8.75	7.00		
297	006297	NGUYỄN ANH SƠN	01/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	3.55	3.20		
298	006298	TRẦN NGUYỄN KHÁNH SƯƠNG	01/01/2010	THPT Đắk Mil	4.25	3.85	5.00		
299	006299	TRẦN VŨ MAI SƯƠNG	10/03/2010	THPT Đắk Mil	6.75	4.95	8.00		
300	006300	TRẦN TUỆ SỸ	09/05/2009	THPT Đắk Mil	4.00	3.10	2.60		
301	006301	NGUYỄN HUY TÀI	02/07/2010	THPT Đắk Mil	3.00	3.35	2.60		
302	006302	TRẦN ANH TÀI	04/10/2009	THPT Đắk Mil	3.00	2.15	6.00		
303	006303	HOÀNG NHẬT TÂN	25/05/2010	THPT Đắk Mil	4.50	6.50	4.20		
304	006304	NGUYỄN HỒNG THÁI	31/12/2010	THPT Đắk Mil	3.75	4.35	3.00		
305	006305	LÊ THỊ HUYỀN THẨM	23/07/2010	THPT Đắk Mil	6.50	7.15	7.00		
306	006306	NGUYỄN SỸ THÀNH THẮNG	18/03/2010	THPT Đắk Mil	5.00	6.35	4.00		
307	006307	H-HÀ THÁI THANH	08/08/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.50	2.80		
308	006308	TRẦN LÊ ĐÌNH THÀNH	01/05/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.50	3.80		
309	006309	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	19/05/2010	THPT Đắk Mil	5.75	6.40	3.60		
310	006310	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	30/07/2010	THPT Đắk Mil	7.75	4.15	5.80		
311	006311	HỒ GIA THIÊN	02/11/2010	THPT Đắk Mil	3.00	4.75	3.40		
312	006312	LÊ QUỐC THIÊN	20/05/2010	THPT Đắk Mil	6.00	7.85	8.80		
313	006313	NGUYỄN BÁ Ý THIÊN	06/01/2010	THPT Đắk Mil	3.75	3.80	3.00		
314	006314	ĐOÀN HỒ GIA THỊNH	13/01/2010	THPT Đắk Mil	6.00	7.55	4.60		
315	006315	ĐỖ NGUYỄN MINH THỊNH	21/01/2010	THPT Đắk Mil	6.25	8.50	6.60		
316	006316	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC THỊNH	01/05/2010	THPT Đắk Mil	4.50	5.25	3.80		
317	006317	HOÀNG THỊ ANH THƠ	14/12/2009	THPT Đắk Mil	5.50	7.40	7.20		
318	006318	DƯƠNG MINH THÔNG	24/05/2010	THPT Đắk Mil	6.75	6.55	5.40		
319	006319	CAO NGUYỄN ANH THƯ	27/07/2010	THPT Đắk Mil	7.50	5.70	7.40		
320	006320	ĐÌNH NỮ HUYỀN THƯ	23/06/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.70	5.20		
321	006321	HÀ ANH THƯ	22/02/2010	THPT Đắk Mil	6.75	5.35	5.40		
322	006322	LÊ ANH THƯ	24/07/2010	THPT Đắk Mil	5.50	4.05	3.00		
323	006323	LÊ KHÁNH THƯ	28/04/2010	THPT Đắk Mil	6.50	4.80	3.40		
324	006324	NGUYỄN HOÀNG THIÊN THƯ	11/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.40	4.80		
325	006325	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	06/04/2010	THPT Đắk Mil	6.75	4.55	3.20		
326	006326	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	21/02/2010	THPT Đắk Mil	6.50	6.30	5.40		
327	006327	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	18/05/2010	THPT Đắk Mil	7.50	6.80	8.60		
328	006328	NGUYỄN QUỲNH THƯ	25/08/2010	THPT Đắk Mil	5.50	3.30	2.40		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
329	006329	NGUYỄN THỊ ANH THU	10/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.55	4.80		
330	006330	PHẠM THỊ HOÀI THU	18/12/2010	THPT Đắk Mil	5.50	6.60	8.60		
331	006331	CHẠO QUANG THUẬN	01/12/2010	THPT Đắk Mil	4.25	3.35	2.20		
332	006332	NGÔ THỊ LỆ THƯƠNG	22/09/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.80	2.80		
333	006333	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	20/06/2009	THPT Đắk Mil	6.50	4.70	3.40		
334	006334	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	06/09/2010	THPT Đắk Mil	6.25	3.80	3.00		
335	006335	PHẠM HOÀI THƯƠNG	11/07/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.15	3.20		
336	006336	ĐINH NỮ PHƯƠNG THUY	10/03/2010	THPT Đắk Mil	5.25	3.35	2.40		
337	006337	NGUYỄN ĐAN THUY	10/02/2010	THPT Đắk Mil	3.00	3.60	2.80		
338	006338	H-TRIỆU BẢO THY	14/12/2010	THPT Đắk Mil	4.25	2.15	3.60		
339	006339	BÙI DIỆP THUY TIÊN	18/04/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.10	4.00		
340	006340	TRẦN LÊ CÁT TIÊN	21/08/2010	THPT Đắk Mil	7.75	7.95	8.60		
341	006341	TRẦN NGUYỄN CÁT TIÊN	05/01/2010	THPT Đắk Mil	6.00	5.30	5.60		
342	006342	BẠCH ĐỨC TIÊN	04/03/2010	THPT Đắk Mil	6.00	5.50	4.60		
343	006343	LÊ QUANG TIÊN	08/02/2010	THPT Đắk Mil	6.00	2.70	1.80		
344	006344	TRƯƠNG XUÂN TÌNH	21/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.50	5.60		
345	006345	ĐẬU QUANG TRÀ	21/08/2010	THPT Đắk Mil	3.00	4.35	3.40		
346	006346	NGÔ HOÀNG QUỲNH TRÂM	21/10/2010	THPT Đắk Mil	6.25	3.85	3.80		
347	006347	NGUYỄN LÊ BẢO TRÂM	29/11/2010	THPT Đắk Mil	3.50	5.00	2.60		
348	006348	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	01/11/2010	THPT Đắk Mil	5.25	5.25	4.00		
349	006349	PHAN NGUYỄN BẢO TRÂN	09/01/2010	THPT Đắk Mil	8.50	7.30	8.00		
350	006350	LÊ NỮ HUYỀN TRANG	20/11/2010	THPT Đắk Mil	4.50	5.80	5.00		
351	006351	NGUYỄN THỊ THẢO TRANG	02/04/2010	THPT Đắk Mil	7.75	5.80	4.60		
352	006352	PHAN THỊ YẾN TRANG	15/03/2010	THPT Đắk Mil	7.25	5.25	5.40		
353	006353	NGUYỄN MINH TRIẾT	10/01/2010	THPT Đắk Mil	7.00	7.60	6.20		
354	006354	NGUYỄN THIÊN TRIỆU	05/05/2010	THPT Đắk Mil	5.50	5.75	3.20		
355	006355	NGUYỄN THỊ NỮ TRINH	28/02/2010	THPT Đắk Mil	7.25	5.40	4.20		
356	006356	NGUYỄN TUYẾT TRINH	01/01/2010	THPT Đắk Mil	7.75	5.00	8.20		
357	006357	NGÔ THANH TRÚC	26/07/2010	THPT Đắk Mil	7.75	6.95	5.20		
358	006358	NGUYỄN THỊ THÙY TRÚC	29/07/2010	THPT Đắk Mil	6.00	4.85	3.00		
359	006359	PHAN THANH TRÚC	03/02/2010	THPT Đắk Mil	6.50	3.75	2.80		
360	006360	TRẦN TRUNG TRÚC	19/08/2010	THPT Đắk Mil	5.75	5.85	5.60		
361	006361	VƯƠNG NGUYỄN TRÚC ANH	11/11/2010	THPT Đắk Mil	7.75	5.85	5.80		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
362	006362	NGUYỄN HOÀNG THIÊN TRUNG	06/06/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.30	3.60		
363	006363	NGUYỄN HỮU THIÊN TRƯỜNG	02/01/2010	THPT Đắk Mil	6.50	4.45	6.40		
364	006364	NGUYỄN MẬU TRƯỜNG	15/07/2010	THPT Đắk Mil	7.00	3.90	3.80		
365	006365	NGUYỄN QUỐC THIÊN TRƯỜNG	05/09/2010	THPT Đắk Mil	7.25	6.55	9.00		
366	006366	ĐINH TUẤN TÚ	02/12/2010	THPT Đắk Mil	7.25	8.95	5.80		
367	006367	TRẦN ANH TÚ	17/04/2010	THPT Đắk Mil	7.00	4.60	4.40		
368	006368	TRẦN NỮ THANH TÚ	30/10/2010	THPT Đắk Mil	7.00	4.25	5.00		
369	006369	HÀ ANH TUẤN	03/11/2010	THPT Đắk Mil	4.50	6.00	2.40		
370	006370	VƯƠNG ĐÌNH TÙNG	17/06/2010	THPT Đắk Mil	4.50	3.40	3.20		
371	006371	NGUYỄN THỊ TUYẾT TƯƠI	28/04/2010	THPT Đắk Mil	7.00	6.30	6.20		
372	006372	NGUYỄN VĂN TƯỜNG	06/01/2010	THPT Đắk Mil	7.25	6.80	8.20		
373	006373	LINH THANH TUYỀN	08/03/2010	THPT Đắk Mil	5.75	4.55	2.80		
374	006374	NGUYỄN NỮ ÁNH TUYẾT	17/05/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.35	3.80		
375	006375	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	26/09/2009	THPT Đắk Mil	6.75	7.10	3.60		
376	006376	NGUYỄN HOÀNG UY	01/01/2010	THPT Đắk Mil	4.75	5.35	5.40		
377	006377	NGUYỄN HỒNG TỔ UYÊN	27/06/2010	THPT Đắk Mil	7.25	8.55	6.80		
378	006378	NGUYỄN NGỌC THẢO UYÊN	22/01/2010	THPT Đắk Mil	7.25	7.05	8.40		
379	006379	NGUYỄN THỊ THẢO UYÊN	23/04/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.45	2.20		
380	006380	TRƯƠNG THẢO UYÊN	21/08/2010	THPT Đắk Mil	4.75	4.30	3.80		
381	006381	TRẦN THÁI HÀ VÂN	03/02/2010	THPT Đắk Mil	5.00	3.80	3.40		
382	006382	VÕ HOÀNG THẢO VI	30/01/2010	THPT Đắk Mil	7.50	7.40	7.60		
383	006383	TRỊNH NGỌC HY VIÊN	16/08/2010	THPT Đắk Mil	3.75	3.45	1.40		
384	006384	DƯƠNG QUANG VINH	04/02/2010	THPT Đắk Mil	7.00	5.50	4.20		
385	006385	ĐOÀN TRỌNG HOÀNG VŨ	14/01/2010	THPT Đắk Mil	5.50	6.20	2.80		
386	006386	HÀ PHẠM NGUYỄN VŨ	11/01/2010	THPT Đắk Mil	7.25	7.10	8.80		
387	006387	LÊ DOÃN TUẤN VŨ	05/03/2010	THPT Đắk Mil	2.75	2.10	3.00		
388	006388	NGUYỄN HOÀNG THIÊN VŨ	07/01/2010	THPT Đắk Mil	1.25	3.60	2.40		
389	006389	NGUYỄN NHẬT HOÀNG VŨ	21/01/2010	THPT Đắk Mil	8.00	9.20	5.40		
390	006390	BÙI THỤY VY	22/09/2010	THPT Đắk Mil	8.00	8.10	9.60		
391	006391	HÀ KHÁNH VY	08/08/2010	THPT Đắk Mil	5.50	7.45	8.00		
392	006392	HOÀNG THỊ HÀ VY	08/10/2010	THPT Đắk Mil	4.50	2.20	2.60		
393	006393	NGUYỄN KIỀU VY	06/10/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.20	3.80		
394	006394	THÁI NGUYỄN TƯỜNG VY	18/08/2010	THPT Đắk Mil	6.00	3.75	3.40		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
395	006395	TRẦN THỊ CẨM VY	30/09/2010	THPT Đắk Mil	7.00	3.90	2.40		
396	006396	NGUYỄN THỊ HỒNG XINH	02/10/2010	THPT Đắk Mil	8.00	4.20	6.60		
397	006397	HUỖNH NHẬT Ý	10/10/2010	THPT Đắk Mil	6.50	5.45	5.20		
398	006398	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	15/04/2009	THPT Đắk Mil	6.00	4.55	2.80		
399	006399	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	13/02/2010	THPT Đắk Mil	6.25	4.50	3.20		
400	006400	Y - YA KHOA KPỌR	23/11/2010	THPT Đắk Mil	1.00	2.55	0.80		
401	006401	NGUYỄN HỒ HOÀNG YẾN	02/07/2010	THPT Đắk Mil	7.25	3.95	4.00		
402	006402	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	03/07/2010	THPT Đắk Mil	7.25	4.75	4.20		
403	006403	TRẦN NỮ BẢO YẾN	22/07/2010	THPT Đắk Mil	7.25	2.70	3.20		

Danh sách gồm có: 403 thí sinh./.

CB tổng hợp



Lưu Đình Tín

Phụ trách Ban chấm tự luận



Lê Nhơn

Phụ trách Ban chấm trắc nghiệm



Nguyễn Đức Thạch

Đắk Nông, ngày 13 tháng 6 năm 2025

Trưởng Ban Chấm thi



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT

Nguyễn Thị Thu